

Đắk Mil, ngày 01 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên họp: Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2024/TLST – VDS ngày 23 tháng 5 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03/2024/QĐST-VDS ngày 18 tháng 6 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Hồ Tất N, sinh năm 1954 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị T, sinh năm 1958 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

2. Anh Hồ Tất T1, sinh năm 1977 – Vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Địa chỉ: Số G đường K, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

3. Chị Hồ Thị Kim L, sinh năm 1979 - Vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

4. Anh Hồ Trung N1, sinh năm 1982 - Vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

5. Chị Hồ Thị Trúc P, sinh năm 1987 - Vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Địa chỉ: **Tổ dân phố E, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.**

6. Anh **Hồ Trung V**, sinh năm 2003 – Vắng mặt.

Địa chỉ: **Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.**

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông **Hồ Tất N** và bà **Lê Thị T** là vợ chồng và sinh được 06 người con gồm các anh chị: **Hồ Tất T1**, sinh năm 1977, **Hồ Thị Kim L**, sinh năm 1979, **Hồ Trung N1**, sinh năm 1982, **Hồ Thị Trúc P**, sinh năm 1987, **Hồ Viết K**, sinh năm 1988 (đã chết ngày 13/4/2011), **Hồ Trung V**, sinh ngày 26/3/2003. Ngoài những người con nói trên, ông **N** và bà **T** không còn có người con nào khác. Trong những người con nói trên của ông **N** và bà **T** có anh **Hồ Trung V** từ khi sinh ra thì được 02 kg phải nằm lồng kính 01 tuần, sau đó đưa vào **Bệnh viện N2** khám và bệnh viện kết luận anh **V** bị bệnh kém phát triển trí tuệ và suy dinh dưỡng đến nay anh **V** theo tuổi là người trưởng thành nhưng không phát triển về mặt trí tuệ, không nói được, không vận động được, không có khả năng nhận thức, không có khả năng điều khiển hành vi, mọi sinh hoạt cá nhân của anh **V** đều phải có người phục vụ, sống phụ thuộc vào bố mẹ đẻ, không tự tham gia các giao dịch dân sự được.

Hiện nay để tiện lợi cho các giao dịch dân sự liên quan đến anh **Hồ Trung V** mà bản thân anh **V** không tự mình tham gia được nên ông **Hồ Tất N** và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (là mẹ và anh chị ruột của anh **V**) đề nghị Toà án tuyên bố anh **Hồ Trung V** là người mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 28/5/2024 ông **Hồ Tất N** có đơn đề nghị Toà án ra quyết định trưng cầu giám định về năng lực hành vi dân sự đối với anh **Hồ Trung V**. Ngày 11/6/2024, Toà án nhân dân huyện Đắk Mil đã ra Quyết định trưng cầu giám định. Cơ quan trưng cầu là **Trung tâm P1**, thực hiện giám định về năng lực hành vi dân sự đối với anh **V**.

Toà án đã tiến hành xác minh tại địa phương, trạm y tế, Ban tự quản thôn và hàng xóm nơi anh **V** cư trú, kết quả thể hiện: Anh **V** là đối tượng người khuyết tật do **Ủy ban nhân dân xã T** quản lý.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số: 125/KLGD ngày 17/6/2024 **Trung tâm P1** kết luận: Anh **Hồ Trung V** chậm phát triển tâm thần nặng (Theo bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 – ICD10, có mã bệnh là F72), hiện tại mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà **Lê Thị T**, anh **Hồ Tất T1**, chị **Hồ Thị Kim L**, anh **Hồ Trung N1**, chị **Hồ Thị Trúc P** có quan điểm nhất trí như yêu cầu của ông **Hồ Tất N** về việc yêu cầu anh **Hồ Trung V** mất năng lực hành vi dân sự.

Sau khi nhận được quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự và các văn bản tố tụng khác để đến tham gia phiên họp, vì lý do công việc anh **T1**, chị **L**, anh **N1**, chị **P** đề nghị xin vắng mặt tại phiên họp và giữ

nguyên quan điểm nhất trí với ông **Hồ Tất N** yêu cầu Toà án tuyên bố anh **Hồ Trung V** là người mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Về đường lối giải quyết, đề nghị áp dụng Điều 22, Điều 46, Điều 47, khoản 3 Điều 53, Điều 57, Điều 58 Bộ luật dân sự; Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật tố tụng Dân sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Chấp nhận yêu cầu của ông **Hồ Tất N**, tuyên bố anh **Hồ Trung V** là người mất năng lực hành vi dân sự. Lệ phí giải quyết việc dân sự, đề nghị giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Anh **Hồ Trung V** có nơi cư trú tại **thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông** nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại khoản 1 Điều 27; Điểm a khoản 2 Điều 35; Điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[1.2] Về quan hệ pháp luật: Căn cứ đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thụ lý yêu cầu giải quyết việc dân sự “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[1.3] Về việc giải quyết vắng mặt đương sự: Căn cứ khoản 2,3 Điều 367 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt theo yêu cầu của ông **Hồ Tất N**, bà **Lê Thị T**, ông **Hồ Tất T1**, **Hồ Thị Kim L**, **Hồ Trung N1**, **Hồ Thị Trúc P**.

[2] Về yêu cầu của người yêu cầu:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, đơn yêu cầu, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện **thôn Đ** và những người hàng xóm, có căn cứ xác định: Từ khi sinh ra anh **Hồ Trung V** bị bệnh kém phát triển trí tuệ và suy dinh dưỡng đến nay anh **V** theo tuổi là người trưởng thành nhưng không phát triển về mặt trí tuệ, không nói được, không vận động được, không có khả năng nhận thức, không có khả năng điều khiển hành vi, mọi sinh hoạt cá nhân của anh **V** đều phải có người phục vụ, sống phụ thuộc vào bố mẹ đẻ, không tự tham gia các giao dịch dân sự được.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số: 125/KLGD ngày 17/6/2024 **Trung tâm P1** kết luận:

Kết luận về y học: Hiện tại anh **Hồ Trung V** chậm phát triển tâm thần nặng (Theo bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 – ICD10, có mã bệnh là F72),

Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Anh **Hồ Trung V** mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự quy định như sau:

“1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần...”

Như vậy, lời trình bày của người yêu cầu ông **Hồ Tất N** phù hợp với kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 125/KLGD ngày 17/6/2024 **Trung tâm P1** đối với anh **Hồ Trung V**, phù hợp với tình trạng thực tế của anh **V** tại thời điểm giám định nên yêu cầu của ông **Hồ Tất N** về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố anh **Hồ Trung V** mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ cần chấp nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà **Lê Thị T**, anh **Hồ Tất T1**, chị **Hồ Thị Kim L**, anh **Hồ Trung N1**, chị **Hồ Thị Trúc P** thống nhất với người yêu cầu ông **Hồ Tất N** yêu cầu Tòa án tuyên bố anh **Hồ Trung V** mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4] Lệ phí và chi phí giám định sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông **Hồ Tất N** phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ông **Hồ Tất N** là người yêu cầu nên phải chi trả toàn bộ chi phí giám định (đã thanh toán xong) đồng thời không có đề nghị gì về chi phí giám định nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39; Khoản 1 Điều 149; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Hồ Tất N và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T, ông Hồ Tất T1, bà Hồ Thị Kim L, ông Hồ Trung N1, bà Hồ Thị Trúc P về việc yêu cầu “ Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

Tuyên bố: Anh Hồ Trung V, sinh ngày 26/3/2003. Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông là người mất năng lực hành vi dân sự (mất khả năng nhận thức và năng lực điều khiển hành vi dân sự).

Giao dịch dân sự của người mất năng lực hành vi dân sự phải do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Hồ Tất N chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0005866 ngày 22/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Chi phí giám định ông Hồ Tất N phải chịu (đã nộp, đã chi).

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày (mười lăm), kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Hồng Huệ